

KẾ HOẠCH

Sơ kết 05 năm thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tha tù trước thời hạn có điều kiện trên địa bàn tỉnh Nghệ An”

Ngày 14/6/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định số 2235/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về tha tù trước thời hạn có điều kiện trên địa bàn tỉnh Nghệ An”. Để đánh giá tình hình, kết quả 05 năm thực hiện Đề án, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch sơ kết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình, kết quả 05 năm thực hiện Đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh về “Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về tha tù trước thời hạn có điều kiện trên địa bàn tỉnh Nghệ An”; làm rõ những ưu điểm, kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc thực hiện Đề án. Trên cơ sở đó đề ra giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tha tù trước thời hạn có điều kiện, đáp ứng yêu cầu công tác hiện nay.

2. Thông qua sơ kết để nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, chính quyền các địa phương trong công tác quản lý người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện trong thời gian tới; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

3. Việc tổ chức sơ kết phải được triển khai đồng bộ, nghiêm túc, bám sát vào mục đích, yêu cầu và nội dung Đề án, bảo đảm hiệu quả, thiết thực và đúng tiến độ đề ra.

II. NỘI DUNG SƠ KẾT

Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành sơ kết đánh giá toàn diện tình hình, kết quả 05 năm thực hiện Đề án. Nội dung sơ kết cần tập trung vào một số vấn đề trọng tâm sau đây:

1. Khái quát đặc điểm, tình hình có liên quan và những yếu tố tác động đến công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện trên địa bàn hoặc lĩnh vực được giao (đặc điểm địa bàn, dân cư, tình hình kinh tế - xã hội - chính trị, an ninh quốc phòng, số lượng người được tha tù trước thời hạn có điều kiện đang quản lý).

2. Đánh giá kết quả thực hiện Đề án, gồm:

- Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện Đề án (*các văn bản tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện; các biện pháp, hình thức quán triệt, phổ biến...*).

- Công tác giáo dục, phổ biến, tuyên truyền pháp luật về tha tù trước thời hạn có điều kiện nói chung, Đề án nói riêng (*số lượng các hội nghị, hội thảo; các hình thức, nội dung tuyên truyền đã được áp dụng, triển khai; đối tượng tuyên truyền; việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ cho các đối tượng tổ chức thực hiện...*).

- Những kết quả đạt được trong công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện từ khi triển khai thực hiện Đề án (*có phân tích, đánh giá sâu kèm theo số liệu cụ thể*); đánh giá những tác động của Đề án với sự phát triển kinh tế - xã hội, bối cảnh và những yêu cầu đặt ra trong tình hình mới.

- Về lực lượng, kinh phí, phương tiện, cơ sở vật chất thực hiện Đề án.

- Các kết quả khác đạt được của các đơn vị, địa phương.

3. Đánh giá những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và bài học kinh nghiệm rút ra trong thời gian thực hiện Đề án. Đề xuất, kiến nghị.

4. Những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung triển khai để nâng cao hiệu quả công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện trong thời gian tới.

(Có đề cương chi tiết hướng dẫn báo cáo sơ kết gửi kèm theo)

III. THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

- Các Sở, ngành: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Nghệ An, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, nội dung được phân công tại Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về tha tù trước thời hạn có điều kiện trên địa bàn tỉnh Nghệ An” để xây dựng báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Đề án.

- Mốc thời gian tính số liệu sơ kết: **Từ ngày 14/6/2019 đến ngày 15/6/2024.**

- Hình thức sơ kết: các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị tổ chức sơ kết bằng văn bản.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức sơ kết của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các huyện, thành, thị; tổng hợp, tham mưu xây dựng báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Đề án và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp tục thực hiện Đề án.

- Phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) hướng dẫn tiêu chí, số lượng để các đơn vị, địa phương tiến hành công tác thi đua khen thưởng; tập hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 05 năm thực hiện Đề án.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện của các đơn vị, địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Đề án trên địa bàn toàn tỉnh để báo cáo Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ kinh phí tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Đề án.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Phối hợp Công an tỉnh xây dựng, thẩm định trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về tha tù trước thời hạn có điều kiện trên địa bàn tỉnh Nghệ An” và phối hợp Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ tham mưu thi đua khen thưởng theo quy định.

3. Sở Tài chính: Phối hợp Công an tỉnh tham mưu kinh phí tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Đề án.

4. Các Sở, ngành: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Nghệ An, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã xây dựng báo cáo sơ kết 05 triển khai thực hiện Đề án, gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh) trước ngày 22/7/2024 để tổng hợp.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện nghiêm túc; quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để hướng dẫn, chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (Cục C10, C11);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành cấp tỉnh có liên quan;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Lưu: VTUB, NC (TP, Vinh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về tha tù trước thời hạn có điều kiện trên địa bàn tỉnh Nghệ An”

(Kèm theo Kế hoạch số 565/KH-UBND, ngày 15/7/2024 của UBND tỉnh Nghệ An)

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CÓ LIÊN QUAN

Đánh giá đặc điểm tình hình tác động đến công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện (TTHCĐK), những tác động về kinh tế - xã hội tác động đến quá trình triển khai thực hiện Đề án (đặc điểm địa bàn, dân cư, tình hình kinh tế - xã hội – chính trị, an ninh trật tự, số lượng người chấp hành án phạt tù, được tha tù trước thời hạn có điều kiện...).

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và UBND các cấp trong công tác quản lý nhà nước về tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Việc tham mưu, xây dựng ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án (các văn bản tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện; nêu rõ tên, số hiệu, ngày tháng năm ban hành và nội dung văn bản).

- Công tác tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Đề án (tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Đề án; các hội thảo chuyên đề; các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ pháp luật về tha tù trước thời hạn có điều kiện..).

- Công tác tham mưu, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và giám sát các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tha tù trước thời hạn có điều kiện theo nội dung Đề án.

2. Công tác thông tin, truyền thông và tuyên truyền

- Công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến nội dung của Đề án (các hoạt động, nội dung tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, thành phần, đối tượng và số lượng tham gia; kết quả đạt được...).

- Kết quả in ấn, phát hành các tài liệu tuyên truyền về công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện và cấp phát cho các đơn vị, địa phương phục vụ công tác tuyên truyền.

- Các hoạt động truyền thông, tuyên truyền khác theo chức năng, nhiệm vụ các đơn vị, địa phương.

3. Kết quả cụ thể

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị được giao trong Đề án để tập trung báo cáo, làm rõ một số nội dung sau:

3.1. Công tác xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện

- Việc rà soát, lập hồ sơ tha tù trước thời hạn có điều kiện của cơ sở giam giữ.
- Việc xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của Hội đồng xét, đề nghị tha tù TTHCĐK Công an tỉnh.
- Việc giám sát việc tuân theo pháp luật trong công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện theo quy định của pháp luật của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.
- Việc xét duyệt, quyết định của Tòa án nhân dân tỉnh (*những trường hợp không chấp nhận tha tù trước thời hạn có điều kiện cần nêu rõ lý do*).
- Việc công bố Quyết định của Tòa án và tha người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

3.2. Công tác tiếp nhận, quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện chấp hành án tại địa phương, tái hòa nhập cộng đồng

- Việc tiếp nhận người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; lập hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.
- Việc phân công người quản lý, giám sát, giúp đỡ người tha tù trước thời hạn có điều kiện.
- Việc trợ giúp, hỗ trợ các thủ tục pháp lý cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; hướng dẫn các thủ tục xóa án tích, cấp phiếu lý lịch tư pháp khi người được tha tù trước thời hạn có điều kiện chấp hành xong thời gian thử thách.
- Việc thực hiện chính sách rút ngắn thời gian thử thách cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.
- Việc xử lý người được tha tù trước thời hạn có điều kiện vi phạm pháp luật và vi phạm nghĩa vụ chấp hành án (số người bị hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện, số người bị xử lý hình sự, số người bị xử lý vi phạm hành chính, số người vi phạm nghĩa vụ bị kiểm điểm hoặc bị xử phạt hành chính...)
- Việc giải quyết cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện đi khỏi nơi cư trú; việc giải quyết các trường hợp người được tha tù trước thời hạn có điều kiện chết; việc thực hiện cấp giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.
- Việc dạy nghề, tư vấn nghề nghiệp cho số phạm nhân chuẩn bị được tha tù trước thời hạn có điều kiện; việc tổ chức giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện chấp hành án tại địa phương, tái hòa nhập cộng đồng

3.3. Mối quan hệ phối hợp trong công tác tha tù TTHCĐK

- Kết quả phối hợp trong rà soát, bổ sung các loại hồ sơ liên quan đến công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện giữa các cơ quan chức năng.
- Kết quả phối hợp trong quá trình tiếp nhận, chuyển giao, theo dõi, quản lý, giám sát người được tha tù trước thời hạn có điều kiện từ khi có quyết định tha tù

trước thời hạn có điều kiện đến khi thực hiện xong thời gian thử thách.

- Kết quả phối hợp trong giáo dục, cải tạo, đào tạo nghề, dạy văn hóa, trang bị kiến thức chính trị - xã hội, pháp luật, kỹ năng hòa nhập cộng đồng cho các đối tượng được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Kết quả các mặt công tác phối hợp khác theo chức năng chuyên môn của các sở, ngành.

3.4. Thực trạng cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ thực hiện Đề án

- Kết quả đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện (phương tiện chuyên chở, phương tiện thông tin liên lạc, máy tính, máy fax, vũ khí, công cụ hỗ trợ.....).

- Kết quả triển khai xây dựng, sử dụng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu về công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Kết quả sử dụng kinh phí phục vụ công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện.

4. Các kết quả khác mà thực tế ở các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành, thị đã thực hiện

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Thuận lợi

- Sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và các sở, ban, ngành liên quan.

- Sự phối hợp đồng bộ của các cơ quan, đơn vị.

2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Các sở, ban, ngành theo thẩm quyền, trách nhiệm được giao, nêu rõ, đánh giá những khó khăn, vướng mắc theo các nội dung:

+ Việc tổ chức thực hiện Đề án.

+ Về hệ thống pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

+ Cơ sở vật chất, kinh phí .

+ Công tác xây dựng, kiện toàn, biên chế cán bộ, chế độ, chính sách đối với lực lượng làm nhiệm vụ thi hành án hình sự.

- Các nguyên nhân khách quan, chủ quan tác động đến công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện.

3. Kiến nghị, đề xuất

- Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Định hướng, giải pháp tăng cường năng lực, bảo đảm nguồn nhân lực; bảo đảm cơ sở vật chất, kinh phí cho công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện./

ng